

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 232/2019/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2019, giữa:

Nguyễn đơn Nguyễn Văn D, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp G, xã N, huyện M, tỉnh B

Bị đơn Trương Thị C, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp G, xã N, huyện M, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn D và chị Trương Thị C
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Cháu Trương Thị Yên N, sinh ngày 03/8/1998 đã trưởng thành nên không đề cập
 - Về tài sản chung; nợ chung: Các bên trình bày không có nên không xem xét.
 - Về án phí hôn nhân sơ thẩm: anh Nguyễn Văn D tự nguyện chịu nên phải nộp 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0003040 ngày 24/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc nên anh Nguyễn Văn D còn được nhận lại 150.000 đồng.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre (1b);
- Đương sự (2b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc (2b);
- UBND xã Nhuận Phú Tân
Số 81 (01 /2011) (1b);
- Chi cục THA DS huyện Mỏ Cày Bắc (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Hồng Thúy